

Số: 3781 /QĐ-ĐHLHN

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách trúng tuyển Cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 405/CP ngày 10 tháng 11 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Pháp lý Hà Nội (nay là Trường Đại học Luật Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-BTP ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 372/TTg ngày 24 tháng 7 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học cho Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 2318/QĐ-ĐHLHN ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách trúng tuyển cao học đợt 3 năm 2025 đối với 301 (ba trăm lẻ một) thí sinh trong danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các thí sinh trúng tuyển cao học được hưởng các quyền và thực hiện các nghĩa vụ theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Đào tạo sau đại học, thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ju*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ GD&ĐT, Bộ Tư pháp (để b/c);
- Đảng ủy, Hội đồng Trường (để b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng (để chỉ đạo th/hiện);
- Công TTĐT (để đăng tải);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



TƯ
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI

DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025
Ngành: Luật (định hướng nghiên cứu)
(Kèm theo Quyết định số 3281/QĐ-ĐHLHN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.1398	Nguyễn Quốc Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.1374	PHẠM VĂN ĐỨC	Luật	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.1086	Cao Nguyễn Khánh Linh	Luật	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.847	Nguyễn Ngọc Khánh Huyền	Luật	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.1002	Phạm Ngọc Lân	Luật	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.807	Phạm Đỗ Phương Thảo	Luật	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.780	Trương Thu Hằng	Luật	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.865	Nguyễn Anh Tú	Luật	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.1195	Nguyễn Hữu An	Luật	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.931	Vũ Thị Hoàn	Luật	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.744	MÔNG ĐỨC MẠNH	Luật	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.1276	Bùi Quang Hiếu	Luật	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.1011	Dương Kiều Phúc	Luật	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.928	Nguyễn Thị Minh Tâm	Luật	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.1399	Phạm Kiều Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.1389	Nguyễn Diệu Như	Luật	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.944	Ngô Thị Phương Thảo	Luật	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.938	Hồ Phương Thuý	Luật	Nghiên cứu	1	
19	DT.2025.2024.1463	Lê Quang Minh	Luật	Nghiên cứu	1	
20	DT.2025.2024.963	Vũ Bảo Ngân	Luật	Nghiên cứu	1	
21	DT.2025.2024.887	Nguyễn Khánh Ngân	Luật	Nghiên cứu	1	
22	DT.2025.2024.729	Nguyễn Hữu Hiệu	Luật	Nghiên cứu	1	
23	DT.2025.2024.1001	Bùi Thị Lan Anh	Luật	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
24	DT.2025.2024.937	NGUYỄN QUÝ TRỌNG	Luật	Nghiên cứu	1	
25	DT.2025.2024.1439	LÊ THỊ THU HƯƠNG	Luật	Nghiên cứu	1	
26	DT.2025.2024.791	Bùi Thị Thu Huyền	Luật	Nghiên cứu	1	
27	DT.2025.2024.1308	Vương Phan Hà Vy	Luật	Nghiên cứu	1	
28	DT.2025.2024.1016	Lê Thị Anh Mai	Luật	Nghiên cứu	1	
29	DT.2025.2024.1096	Vũ Kiều Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
30	DT.2025.2024.1349	Nguyễn Thị Xuân Thu	Luật	Nghiên cứu	1	
31	DT.2025.2024.1436	Đặng Tài Nguyên	Luật	Nghiên cứu	1	
32	DT.2025.2024.1438	Vũ Thị Thu Hương	Luật	Nghiên cứu	1	
33	DT.2025.2024.1445	NGUYỄN VIỆT HÙNG	Luật	Nghiên cứu	1	
34	DT.2025.2024.1434	Phạm Thị Khánh Linh	Luật	Nghiên cứu	1	
35	DT.2025.2024.1425	Bùi Thị Mai Phương	Luật	Nghiên cứu	1	
36	DT.2025.2024.732	Đỗ Diệu Minh An	Luật	Nghiên cứu	1	
37	DT.2025.2024.736	Nguyễn Trâm Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
38	DT.2025.2024.743	Nguyễn Trọng Huy	Luật	Nghiên cứu	1	
39	DT.2025.2024.1419	Phạm Chu Nhật Minh	Luật	Nghiên cứu	1	
40	DT.2025.2024.839	Hồ Khánh An	Luật	Nghiên cứu	1	
41	DT.2025.2024.836	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	Luật	Nghiên cứu	1	
42	DT.2025.2024.1358	Lê Linh Đan	Luật	Nghiên cứu	1	
43	DT.2025.2024.812	Mai Thị Phương Thanh	Luật	Nghiên cứu	1	
44	DT.2025.2024.814	Trần Thị Thu Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
45	DT.2025.2024.784	Trần Tuấn Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
46	DT.2025.2024.1346	Đào Trần Minh Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
47	DT.2025.2024.1341	Đặng Tiến Sơn	Luật	Nghiên cứu	1	
48	DT.2025.2024.1340	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Luật	Nghiên cứu	1	
49	DT.2025.2024.762	Trần Đan Nhi	Luật	Nghiên cứu	1	
50	DT.2025.2024.765	Phạm Thị Thanh Tâm	Luật	Nghiên cứu	1	
51	DT.2025.2024.764	MA THỊ PHƯƠNG	Luật	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
52	DT.2025.2024.768	Phạm Hồng Ngọc	Luật	Nghiên cứu	1	
53	DT.2025.2024.1089	Nguyễn Hải Ngọc	Luật	Nghiên cứu	1	
54	DT.2025.2024.1083	Đào Ngọc Hân	Luật	Nghiên cứu	1	
55	DT.2025.2024.1033	Đào Tổ Trâm	Luật	Nghiên cứu	1	
56	DT.2025.2024.1058	Lường Thị Cẩm Ly	Luật	Nghiên cứu	1	
57	DT.2025.2024.1231	NGUYỄN KHÁNH LINH	Luật	Nghiên cứu	1	
58	DT.2025.2024.1197	Dương Lưu Nam Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
59	DT.2025.2024.1209	HOÀNG MINH CƯỜNG	Luật	Nghiên cứu	1	
60	DT.2025.2024.935	TẠ THUYẾT CHI	Luật	Nghiên cứu	1	
61	DT.2025.2024.1462	Nguyễn Bích Châu	Luật	Nghiên cứu	1	
62	DT.2025.2024.956	Trịnh Thị Liên	Luật	Nghiên cứu	1	
63	DT.2025.2024.912	Nguyễn Thị Yến Nhi	Luật	Nghiên cứu	1	
64	DT.2025.2024.1378	Nguyễn Phương Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
65	DT.2025.2024.1382	Vương Thị Cường	Luật	Nghiên cứu	1	
66	DT.2025.2024.1368	Trần Kim Phụng	Luật	Nghiên cứu	1	
67	DT.2025.2024.1369	Nguyễn Như Thu	Luật	Nghiên cứu	1	
68	DT.2025.2024.1284	Doãn Hải My	Luật	Nghiên cứu	1	
69	DT.2025.2024.1283	Đỗ Kim Chi	Luật	Nghiên cứu	1	
70	DT.2025.2024.1299	ĐOÀN NGỌC KHÁNH	Luật	Nghiên cứu	1	
71	DT.2025.2024.1363	Nguyễn Thái Bình An	Luật	Nghiên cứu	1	
72	DT.2025.2024.1321	VƯƠNG LÊ NGỌC LIÊN	Luật	Nghiên cứu	1	
73	DT.2025.2024.1403	Nguyễn Thị Thu Hiền	Luật	Nghiên cứu	1	
74	DT.2025.2024.1386	Đỗ Thúy Quỳnh	Luật	Nghiên cứu	1	
75	DT.2025.2024.949	Đinh Phương Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
76	DT.2025.2024.1007	Nguyễn Thu Trà	Luật	Nghiên cứu	1	
77	DT.2025.2024.1277	Bùi Ngọc Hưng	Luật	Nghiên cứu	1	
78	DT.2025.2024.1180	Nguyễn Thùy Chi	Luật	Nghiên cứu	1	
79	DT.2025.2024.920	Nguyễn Ngọc Thùy Phương	Luật	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
80	DT.2025.2024.1332	Nông Thị Thu Kiều	Luật	Nghiên cứu	1	
81	DT.2025.2024.1377	Dương Hồng Linh	Luật	Nghiên cứu	1	
82	DT.2025.2024.804	Bùi Minh Hưng	Luật	Nghiên cứu	1	
83	DT.2025.2024.1297	Lương Thanh Bình	Luật	Nghiên cứu	1	
84	DT.2025.2024.1005	Nguyễn Hồng Sơn	Luật	Nghiên cứu	1	
85	DT.2025.2024.1194	Mai Công Phúc	Luật	Nghiên cứu	1	
86	DT.2025.2024.1189	Trương An Ninh	Luật	Nghiên cứu	1	
87	DT.2025.2024.1422	Nguyễn Phùng Đăng Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
88	DT.2025.2024.848	Lê Quỳnh Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
89	DT.2025.2024.926	LÊ QUANG VINH	Luật	Nghiên cứu	1	
90	DT.2025.2024.1298	Đinh Ngọc Quang	Luật	Nghiên cứu	1	
91	DT.2025.2024.797	Nguyễn Phan Thùy Ngọc	Luật	Nghiên cứu	1	
92	DT.2025.2024.1326	Đỗ Huy Hùng	Luật	Nghiên cứu	1	
93	DT.2025.2024.1427	Nguyễn Thị Nhi	Luật	Nghiên cứu	1	
94	DT.2025.2024.1373	Nguyễn Nhật Quang	Luật	Nghiên cứu	1	
95	DT.2025.2024.1324	Nguyễn Anh Minh	Luật	Nghiên cứu	1	
96	DT.2025.2024.906	Nguyễn Quốc Anh Minh	Luật	Nghiên cứu	1	
97	DT.2025.2024.1187	Nguyễn Hoàng Dũng	Luật	Nghiên cứu	1	
98	DT.2025.2024.1384	Đào Như Quỳnh	Luật	Nghiên cứu	1	
99	DT.2025.2024.1392	LƯU TOÀN TÀI	Luật	Nghiên cứu	1	
100	DT.2025.2024.911	Vũ Xuân Dương	Luật	Nghiên cứu	1	
101	DT.2025.2024.1013	Hoàng Nhật Khánh	Luật	Nghiên cứu	1	
102	DT.2025.2024.985	Trần Minh Đăng	Luật	Nghiên cứu	1	

Danh sách bao gồm 102 (một trăm lẻ hai) thí sinh./.



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025
Ngành: Luật hiến pháp và luật hành chính (định hướng nghiên cứu)
(Kèm theo Quyết định số 3281/QĐ-ĐHLHN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.992	Vũ Phương Thảo	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.825	Đinh Hồng Minh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.1230	Bùi Tuấn Dũng	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.828	Phan Diệu Linh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.1032	Nguyễn Đăng Khoa	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.904	Đỗ Thị Hương Lan	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.760	LỖ THỊ HƯƠNG GIANG	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.1444	Nguyễn Chí Hiếu	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.739	Ngô Thảo Linh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.840	Nguyễn Tiến Lộc	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.835	Nguyễn Gia Khánh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.1106	Dương Thị Phương Linh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.1167	Hoàng Thùy Dương	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.1264	Nguyễn Thị Hà My	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.1385	Đặng Ngọc Anh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.1381	Trần Thanh Thảo	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.1312	Phạm Hương Giang	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.1451	Huỳnh Lê Anh Quang	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
19	DT.2025.2024.910	Đoàn Thu Hà	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
20	DT.2025.2024.1232	Nguyễn Bình Minh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
21	DT.2025.2024.1171	Đỗ Tất Trường	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
22	DT.2025.2024.950	Ngô Xuân Hoàng	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
23	DT.2025.2024.929	Nguyễn Hiền Thảo	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
24	DT.2025.2024.1003	Nguyễn Thu Thủy	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
25	DT.2025.2024.761	Dương Trung Hiếu	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
26	DT.2025.2024.789	An Hoàng Thảo Linh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
27	DT.2025.2024.1356	Hoàng Nhật Dương	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
28	DT.2025.2024.1440	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
29	DT.2025.2024.1215	Nguyễn Sỹ Tới	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
30	DT.2025.2024.943	Ngô Thị Mỹ Linh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
31	DT.2025.2024.730	Vi Trung Kiên	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
32	DT.2025.2024.1429	Vũ Hà My	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
33	DT.2025.2024.1411	Điêu Vũ Linh Chi	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
34	DT.2025.2024.821	TRẦN THỊ HÀ VI	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
35	DT.2025.2024.1304	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
36	DT.2025.2024.1060	Vũ Trung Kiên	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
37	DT.2025.2024.770	Bùi Xuân Tùng	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
38	DT.2025.2024.783	Bùi Ngọc Mai	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
39	DT.2025.2024.850	Nguyễn Doãn Doanh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
40	DT.2025.2024.758	Trần Khánh Linh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	
41	DT.2025.2024.1313	Hoàng Thị Hương Giang	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	
42	DT.2025.2024.811	Ma Thị Ngọc Mai	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	
43	DT.2025.2024.767	Nguyễn Hải Nam	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	
44	DT.2025.2024.1084	Vũ Thị Đoan Trang	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	
45	DT.2025.2024.752	Trần Việt Anh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	
46	DT.2025.2024.1322	Đỗ Châu Thảo Quyên	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	

Danh sách bao gồm 46 (bốn mươi sáu) thí sinh./

DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025
Ngành Luật dân sự và tổ tụng dân sự (định hướng nghiên cứu)
(Kèm theo Quyết định số 3361/QĐ-ĐHLHN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.781	NGUYỄN KHÁNH LINH	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.918	Nguyễn Đức Anh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.1372	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.893	Nguyễn Thị Ánh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.1344	Đào Thị Hòa	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.953	Phan Thị Thanh Mai	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.1310	Lê Thị Hoài Linh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.1025	Lê Thị Hồng Nhung	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.799	Lê Anh Thư	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.1360	Trương Minh Trang	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.1316	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.1342	Lưu Tuấn Minh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.1453	TẠ THỊ BÍCH NGỌC	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.1465	Nguyễn Đức Tân	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.932	Phạm Kim Thư	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.1300	Chu Minh Anh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.892	Vũ Bình	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.1388	Lê Thị Minh Hiền	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
19	DT.2025.2024.1302	Nguyễn Thị Phương Thảo	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
20	DT.2025.2024.818	Nguyễn Phương Hiền	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
21	DT.2025.2024.1018	Ngô Thị Nam Nhi	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
22	DT.2025.2024.1376	LÊ NGÂN HÀ	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Nghiên cứu	1	

Danh sách bao gồm 22 (hai mươi hai) thí sinh./.

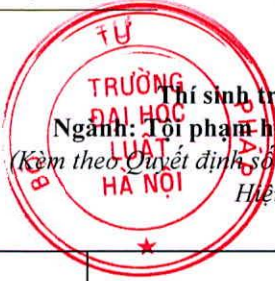
**TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI**

DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025
Ngành: Luật hình sự và tổ tụng hình sự (định hướng nghiên cứu)
(Kèm theo Quyết định số 3781/QĐ-ĐHLHN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của
★ Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.894	Đoàn Trang Nhung	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.1421	Phí Thị Quỳnh Anh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.1314	TRẦN NGUYỄN LÂM	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.1366	Mai Ngọc Hà	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.1307	Đoàn Tuấn Dương	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.923	Đỗ Thế Phương	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.1347	Trần Nhật Cường	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.822	Nguyễn Phương Thanh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.831	Hoàng Minh Trường	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.1287	Lê Nhật Ánh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.1111	Trần Hoàng Minh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.1375	Chu Thuý Quỳnh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.934	Nguyễn Thanh Minh Huyền	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.820	Vũ Châu Giang	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.1354	Đoàn Đức Nam	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.1015	Nguyễn Thu Huyền	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.901	Hoàng Hương Giang	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.895	Đỗ Thanh Tùng	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
19	DT.2025.2024.1402	Nguyễn Trọng Tứ	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
20	DT.2025.2024.1370	Bùi Thu Thảo	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
21	DT.2025.2024.930	Bùi Thị Kiều Trang	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
22	DT.2025.2024.1109	Vũ Thị Phương Anh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
23	DT.2025.2024.1113	Nguyễn Thị Hương Mai	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
24	DT.2025.2024.819	Nguyễn Thị Minh Ánh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
25	DT.2025.2024.740	Vũ Lan Anh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	

Danh sách bao gồm 25 (hai mươi lăm) thí sinh./



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025
Ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm (định hướng nghiên cứu)
(Kèm theo Quyết định số 3781/QĐ-ĐHLHN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.809	Lã Minh Thông	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.842	Đỗ Thị Thùy Liên	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.1446	Tô Thúy Hằng	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
4	DT.2025.2024.940	Trịnh Thu Hà	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
5	DT.2025.2024.817	Lê Bích Thùy	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
6	DT.2025.2024.1020	Cao Việt Huy	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
7	DT.2025.2024.1460	Nguyễn Huy Long	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
8	DT.2025.2024.787	Nguyễn Quốc Duy	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
9	DT.2025.2024.1410	Trần Trung Hiếu	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
10	DT.2025.2024.1393	Nguyễn Phạm Ngọc Ánh	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
11	DT.2025.2024.1266	Nguyễn Lương Bằng	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	3	

Danh sách bao gồm 11 (mười một) thí sinh./ *jeo*

DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025
Ngành: Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật (định hướng nghiên cứu)
(Kèm theo Quyết định số 3741/QĐ-ĐHLHN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.826	Nguyễn Thị Thu Thảo	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.737	Nguyễn Ngọc Mai	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.1315	Lê Quốc Tuấn	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.734	Nguyễn Thị Thu Hiền	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	2	
5	DT.2025.2024.731	LÊ VĂN CAO	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	3	
6	DT.2025.2024.1063	Nguyễn Mai Chi	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	3	
7	DT.2025.2024.890	Nguyễn Doãn Tùng	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	3	
8	DT.2025.2024.1391	Vi Nhật Linh	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	3	
9	DT.2025.2024.763	Nguyễn Đức Mạnh	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	3	

Danh sách bao gồm 09 (chín) thí sinh./.

DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025
Ngành: Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu
(định hướng nghiên cứu)
(Kèm theo Quyết định số **3781** /QĐ-DHLHN ngày **12** tháng **12** năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.1329	NGÔ THÙY TRANG	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.881	TRẦN ANH DŨNG	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.1077	Lê Văn Dân	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	2	
4	DT.2025.2024.1192	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO ĐAN	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	2	
5	DT.2025.2024.750	Trần Thị Diệu Linh	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	2	
6	DT.2025.2024.846	Đỗ Thị Thu Hải	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	2	
7	DT.2025.2024.1334	Nguyễn Thành Đạt	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	2	
8	DT.2025.2024.1177	Trương Công Hiếu	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	2	
9	DT.2025.2024.1179	Dương Xuân Hoàn	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	3	
10	DT.2025.2024.1337	Nguyễn Thu Thảo	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	3	
11	DT.2025.2024.816	Phạm Thái Dương	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu	Nghiên cứu	3	

Danh sách bao gồm 11 (mười một) thí sinh./.

DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025
Ngành: Luật kinh tế (định hướng nghiên cứu)
(Kèm theo Quyết định số **3787** /QĐ-ĐHLHN ngày **12** tháng **12** năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.1327	Trần Đình Phương Uyên	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.1395	Đặng Khánh Vy	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.952	Lê Thảo Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.1101	Chu Khánh Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.1405	Nguyễn Văn Thành	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.757	Nguyễn Cẩm Vân	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.1028	Trần Minh Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.1103	Nguyễn Huỳnh Đức	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.1351	Hoàng Mai Hằng	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.1357	NGUYỄN THỊ NGÀ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.955	Lưu Thị Thu Giang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.1030	Nguyễn Duy Hà Ngân	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.824	Cao Thị Trà My	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.876	Đỗ Thu Trang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.1099	Nguyễn Tiến Đạt	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.1428	Vũ Phạm Phương Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.1318	Lê Thị Thanh Nga	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.1182	Đinh Thị Hồng Nhung	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
19	DT.2025.2024.1452	Nguyễn Thanh Viên	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
20	DT.2025.2024.1430	Lục Tuấn Việt	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
21	DT.2025.2024.1420	Chu Huyền Ngọc	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
22	DT.2025.2024.951	LÊ XUÂN SỸ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
23	DT.2025.2024.1087	Hoàng Thị Phương Mai	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
24	DT.2025.2024.1404	Trần Mai Ngọc Đăng	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
25	DT.2025.2024.882	Dương Ngọc Phương	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
26	DT.2025.2024.800	Cao Phạm Phương Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
27	DT.2025.2024.1320	Lê Ngọc Bảo Nhi	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
28	DT.2025.2024.1367	Đặng Lê Minh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
29	DT.2025.2024.794	Vũ Thùy Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
30	DT.2025.2024.1406	Hoàng Yến Chi	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
31	DT.2025.2024.1416	Phạm Thị Phương Cúc	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
32	DT.2025.2024.1268	Nguyễn Tuệ An	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
33	DT.2025.2024.1468	Nguyễn Viết Hoàng Sơn	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
34	DT.2025.2024.1364	Nguyễn Anh Thư	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
35	DT.2025.2024.1172	Hồ Vũ Quỳnh Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
36	DT.2025.2024.1095	Lã Như Quỳnh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
37	DT.2025.2024.1218	Nguyễn Quang Nhật	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
38	DT.2025.2024.916	Nguyễn Thảo Chi	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
39	DT.2025.2024.1345	Nguyễn Thị Minh Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
40	DT.2025.2024.1330	Nguyễn Linh Trang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
41	DT.2025.2024.1335	PHÓ VŨ THỰC HIỆN	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
42	DT.2025.2024.1210	Nguyễn Minh Quang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
43	DT.2025.2024.849	Trần Thị Thúy Hằng	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
44	DT.2025.2024.1433	Vũ Phương Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
45	DT.2025.2024.1261	Nguyễn Khánh Huyền	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
46	DT.2025.2024.1169	Nguyễn Thu Hương	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
47	DT.2025.2024.1014	Nguyễn Linh Ngọc	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
48	DT.2025.2024.834	Phương Tâm Thảo Ngọc	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
49	DT.2025.2024.1365	Nguyễn Hải Đường	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
50	DT.2025.2024.1441	Bùi Phương Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
51	DT.2025.2024.1443	Cao Thị Hoài Thu	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
52	DT.2025.2024.954	Nguyễn Quốc Việt	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
53	DT.2025.2024.1350	Phan Hà Sơn	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
54	DT.2025.2024.1269	Nguyễn Thị Thảo Duyên	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
55	DT.2025.2024.1100	Lê Thị Ngân	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
56	DT.2025.2024.754	Nguyễn Vũ Đức Huy	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
57	DT.2025.2024.1059	Trương Công Vượng	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	

Danh sách bao gồm 57 (năm mươi bảy) thí sinh./.

jea

TƯ
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI

DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 3 năm 2025
Ngành: Luật quốc tế (định hướng nghiên cứu)
(Kèm theo Quyết định số 378/QĐ-ĐHLHN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.915	Vũ Phương Linh	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.748	Hoàng Thị Phương Lan	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.792	Vũ Thị Phương Oanh	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.1093	Nguyễn Hải Anh	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.936	Vũ Thị Ngọc Mai	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.1282	Nguyễn Ngọc Diệp	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.856	Trần Thị Lam Giang	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.1286	Nguyễn Thu Thảo Vy	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.745	Nguyễn Lâm Khoa	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.1107	Nguyễn Khánh Linh	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.823	Đặng Phương Thảo	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
12	DT.2025.2024.756	Nguyễn Quang Minh	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
13	DT.2025.2024.909	Bạch Thị Ngọc Ánh	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
14	DT.2025.2024.967	Hoàng Ngọc Chi	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
15	DT.2025.2024.1097	Nguyễn Hương Giang	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
16	DT.2025.2024.741	Bùi Việt Hà	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
17	DT.2025.2024.1409	Trần Hồng Nhung	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
18	DT.2025.2024.1311	Nguyễn Hương Anh	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	

Danh sách bao gồm 18 (mười tám) thí sinh./ *guc*